TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ	Thái Bình, ngày 03 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Tiến Đ - Sinh ngày 04/5/1987;

Nơi cư trú: Thôn C, xã C1, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình.

(Căn cước công dân số XXXXXXXXXXXX do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/9/2021)

- Bị đơn: Chị Vũ Thị D - Sinh ngày 21/7/1990.

Hộ khẩu thường trú: Khu M, phường X, Thị xã Đ2, tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ hiện nay: Công ty Trách nhiệm hữu hạn C2 -304 đường O, # 06-10/11/13, # 01-52 Quảng trường L, S238863, Singapore.

(Giấy chứng minh nhân dân số YYYYYYYYY do Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 21/8/2007).

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tiến Đ và chị Vũ Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Anh Phạm Tiến Đ và chị Vũ Thị D có hai con chung là Phạm Vũ Nhật M1, sinh ngày 07/12/2012 và Phạm Vũ Hải Đ3, sinh ngày 29/6/2015, do anh Đ đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, anh Đ chị D thỏa thuận anh Đ tiếp tục nuôi cả hai con chung. Anh Đ không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Chị D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Đ, chị D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- *Về quan hệ tài sản:* Anh Phạm Tiến Đ và chị Vũ Thị D thống nhất anh chị không có tài sản chung, anh chị không có nghĩa vụ về tài sản với cá nhân, tổ chức nào nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Phạm Tiến Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Trả lại anh Phạm Tiến Đ 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình (Biên lai thu số 0005355 ngày 26/5/2022).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.
- UBND xã C1, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hành chính tư pháp.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Bình